TOWNSHIP OF STAUNTON
MIAMI COUNTY, OHIO

SECTION 18 TOWN 1 RANGE 10

PARCEL NUMBER
K31-_____

PLAT 26

400 200 0 400
1"=400'

ABBREVIATION LEGEND

20140R-07759	=	RECORDER'S DOCUMENT NUMBER
D.B. 613-172	=	DEED BOOK 613, PAGE 172
O.R. 125-500	=	OFFICIAL RECORDS VOL. 125, PAGE 500
REC. 15-72	=	RECORDER'S PLAT BOOK 15, PAGE 72
LND. 33-15	=	LAND SURVEY VOLUME 33, PAGE 15
LOT 19-12	=	LOT SURVEY VOLUME 19, PAGE 12
R.R. 8-29	=	ROAD RECORD VOLUME 8, PAGE 29
R/W	=	RIGHT OF WAY
℄	=	CENTERLINE
AC.	=	ACRES
TWP.	=	TOWNSHIP
TR.	=	TRACT
②	=	LOT CREATED BY RECORDER'S PLAT

SURVEY INDEX

NORTHWEST QUARTER

LND. 3 - 37	LOT 24 - 22	REC. 6 - 67
LND. 4 - 86		REC. 6 - 87
LND. 4 - 198		REC. 9 - 36
LND. 4 - 444		REC. 9 - 117
LND. 8 - 177		REC. 14 - 114
LND. 10 - 43		REC. 14 - 115
LND. 27 - 27		REC. 18 - 83
LND. 43 - 21		REC. 18 - 89
LND. 51 - 88		REC. 24 - 2
LND. 53 - 61		REC. 24 - 32
LND. 61 - 8		REC. 25 - 45
		REC. 29 - 62

NORTHEAST QUARTER

LND. 2 - 9		REC. 6 - 67
LND. 3 - 37		REC. 6 - 87
LND. 4 - 444		REC. 8 - 45
LND. 5 - 99		REC. 8 - 141
LND. 9 - 117		REC. 9 - 36
LND. 10 - 11		REC. 9 - 90
LND. 10 - 43		REC. 9 - 117
LND. 11 - 198		REC. 21 - 12
LND. 12 - 118		REC. 21 - 62
LND. 13 - 23		REC. 21 - 149
LND. 13 - 181		REC. 21 - 150
LND. 13 - 199		REC. 25 - 50
LND. 15 - 104		
LND. 16 - 135		
LND. 16 - 164		
LND. 26 - 43		
LND. 39 - 68		
LND. 49 - 25		
		RD. REC. 8 - 62

SOUTHEAST QUARTER

LND. 2 - 9	LND. 10 - 157	REC. 4 - 23, 23A
LND. 2 - 63	LND. 10 - 159	REC. 6 - 67
LND. 3 - 37	LND. 12 - 118	REC. 6 - 86
LND. 3 - 112	LND. 13 - 181	REC. 6 - 87
LND. 3 - 237	LND. 13 - 199	REC. 7 - 117
LND. 3 - 445	LND. 15 - 104	REC. 8 - 45
LND. 3 - 467	LND. 39 - 68	REC. 8 - 141
LND. 4 - 139		REC. 9 - 117
LND. 4 - 409		
LND. 4 - 416		
LND. 4 - 444		
LND. 5 - 11		
LND. 5 - 120		
LND. 6 - 3		
LND. 7 - 197		
LND. 8 - 152		
LND. 8 - 164		
LND. 9 - 12		
LND. 9 - 52		
LND. 9 - 117		
LND. 10 - 31		
LND. 10 - 43		
LND. 10 - 156		RD. REC. 8 - 62

SOUTHWEST QUARTER

LND. 1 - 109	LOT 22 - 81	REC. 4 - 68
LND. 3 - 37		REC. 4 - 73
LND. 3 - 112		REC. 5 - 1
LND. 4 - 155		REC. 5 - 5
LND. 4 - 444		REC. 6 - 67
LND. 8 - 164		REC. 6 - 87
LND. 10 - 43		REC. 11 - 85
LND. 14 - 66		REC. 12 - 143
LND. 23 - 72		
LND. 26 - 95		
LND. 27 - 27		

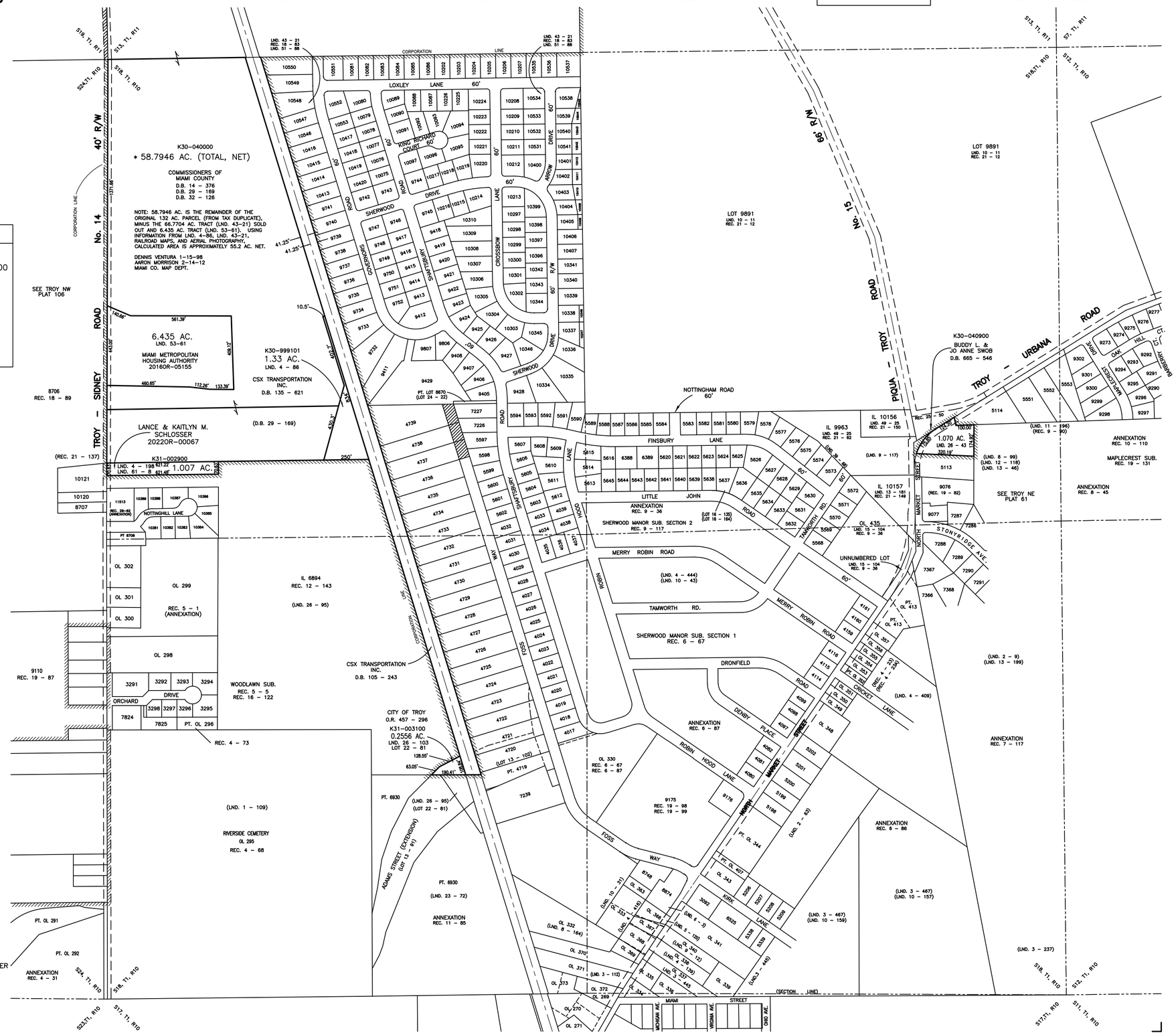

PREPARED BY: MIAMI COUNTY ENGINEER'S MAP DEPARTMENT
PAUL P. HUELSKAMP P.E., P.S., COUNTY ENGINEER
DATE: MARCH 18, 2011
REVISED: May 26, 2022 APALMER